

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 01/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thiện Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Huynh
Ông Đỗ Đắc Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 322/2018/HSST ngày 05/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 400/2018/QĐXXST-HS ngày 17/12/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐ-HSST ngày 10/1/2019 đối với **bị cáo:**

Bùi Văn H, Sinh năm 1984 tại Hà Nội; địa chỉ: Tổ 10, cụm 1, phường X, quận T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi V và bà Lê T; có vợ là Ma T (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; **tiền án, tiền sự:** Bản án số 103/HSST ngày 30/6/2014, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (tỷ lệ tổn hại sức khỏe 17%), chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2016; danh chỉ bản số 360 ngày 15/4/2018, tại Công an quận Nam Từ Liêm; tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2018; Có mặt.

- Bị hại: Chị Bùi Thị Bích L, sinh năm 1991; HKTT: số 1 đường P, phường M, quận B, Hà Nội; nơi ở: Số 3 ngách 2 ngõ 204 M, phường M, quận N, Hà Nội (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

1) Anh Bùi Văn V, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn L, xã C, huyện C, tỉnh T (Vắng mặt).

2) Anh Vũ Xá H, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh N (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/4/2018, Bùi Văn H cùng Bùi Văn V và Vũ Xá H ngồi uống rượu ở Mễ Trì Thượng, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H, V và H đi bộ về nhà trọ, khi đi đến ngõ 204 đường Mễ Trì Thượng thì thấy một xe ô-tô taxi (hiện chưa xác định được lái xe, biển kiểm soát và hãng xe taxi) đi đến gần chỗ H thì dừng xe, phanh gấp làm cho H tức giận, H đã mở cửa bên lái xe và đánh người lái xe taxi, V và H thấy vậy cũng chạy lại cùng H đánh người tài xế. Lúc này, H nhìn thấy chị Bùi Thị Bích L ngồi bên ghế phụ phía trước có đeo một túi xách màu nâu nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. H nhào người qua người lái xe đang ôm đầu cúi xuống trong xe, dùng tay phải tát chị L nhưng do chị L tránh được nên không trúng, H tiếp tục dùng tay phải giật chiếc túi của chị L nhưng chị L giằng lại được làm đứt quai túi xách. Chị L sau đó mở cửa xe, ôm túi xách chạy ra ngoài và hô hoán thì H, V và H bỏ đi.

Đến khoảng 07 giờ ngày 13/4/2018, Bùi Văn H đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Quá trình điều tra, H thay đổi lời khai rằng H không đánh người lái xe taxi và cũng không giật túi xách của chị L.

Vật chứng thu giữ của chị Bùi Thị Bích L: 01 túi xách chất liệu da màu nâu bên trong có số tiền 345.000 đồng và 23 đô la Mỹ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 278 ngày 26/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm kết luận: một túi xách chất liệu da màu nâu trị giá 150.000 đồng.

Xác minh tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, xác định 23 đô la Mỹ mà H chiếm đoạt ngày 12/4/2018 có trị giá 516.971 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà H chiếm đoạt là 1.011.971 đồng.

Ngày 21/5/2018, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 túi xách màu nâu 23USD à 345.000 đồng cho chị Bùi Thị Bích L. Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với Vũ Xá H và Bùi Văn V (hiện vắng mặt tại địa phương) do không biết việc H đánh và giật túi xách của chị Bùi Thị Bích L và do không xác định được người lái xe taxi nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Bản Cáo trạng số 311/CT-VKS ngày 05/11/2018 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bùi Văn H không đồng ý với cáo trạng của Viện kiểm sát, bị cáo không thực hiện hành vi được nêu trong cáo trạng.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 168, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù về tội Cướp tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H không thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố, tuy nhiên căn cứ vào lời khai ban đầu của bị cáo tại công an phường Mễ Trì và tại cơ quan Điều tra phù hợp với lời khai của người bị hại và kết quả nhận dạng ảnh, đặc điểm hình xăm bên tay trái của H và phù hợp với lời khai của người làm chứng là Vũ Xá H, Bùi Văn V nên có đủ cơ sở xác định vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, tại ngõ 204 đường Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Bùi Văn H đã có hành vi đánh (tát) và giật chiếc túi xách của chị Bùi Thị Bích L trên xe taxi, trị giá chiếc túi xách là 150.000 đồng, bên trong túi xách của chị L có 23 đô la Mỹ (tương đương 516.971 đồng) và 345.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.011.971 đồng.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo xâm phạm đến nhân thân và quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo đã bị kết án vào năm 2014 về tội Cố ý gây thương tích, đến thời điểm bị cáo phạm tội thì chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm”, theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo tự nguyện đầu thú, ban đầu khai báo thành khẩn, nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự .

[5] Về dân sự: Bị hại là chị Bùi Thị Bích L đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 168, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng

hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2018.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Chu Thiện Nghĩa